

Bản án số: 04/2022/HS-ST

Ngày: 14-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu.

2. Bà Hoàng Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TVT** - Sinh ngày: 25/10/1982 tại xã H, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông TVH, sinh năm 1943 và con bà TTN, sinh năm 1952; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 4; Bị cáo có vợ là TTG, sinh năm 1987, có 02 con, sinh năm 2008 và 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/10/2021 đến nay.

- Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Ngà, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hoá.

- Bị hại: Ông ĐQT, sinh năm 1952 (Đã chết)

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà Hoàng Thị Đắp, sinh năm 1953 (Là vợ của bị hại ông ĐQT).

Địa chỉ: Thôn Vực Phác, xã Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

(Bà Đắp ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Đào Quang Hưng theo văn bản ủy quyền ngày 05/7/2021)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan:

1. Anh Đào Quang Hưng, sinh năm 1981; anh Đào Quang Vũ, sinh năm 1984 và anh Đào Quang Quyết, sinh năm 1986.

Đều có địa chỉ: Thôn Vực Phác, xã Định Liên, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị Trà My, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 34 Trung Sơn, phường An Hưng, Thành phố Thanh Hóa.

3. Chị Nguyễn Thị Hà Ni, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 04 Tân Sơn, phường An Hưng, Thành phố Thanh Hóa.

- Người làm chứng: 1. Anh Phạm Văn Tình, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Tân Sen, xã Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Duyên Thượng, xã Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, anh Hưng, bà Ngà; vắng mặt bà Đắp, anh Vũ, anh Quyết, chị Hà Ni, chị Trà My và người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 14/6/2021, TVT điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 36B1 - 134.74 lưu thông trên Quốc lộ 45 hướng từ xã Yên Thái đi thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định. Khi đến địa phận thôn Vực Phác, xã Định Liên, gần đến chỗ quay đầu xe, TVT phát hiện phía trước cùng chiều có 01 xe đạp do ông ĐQT, sinh năm 1952 ở thôn Vực Phác, xã Định Liên điều khiển đang di chuyển dần sang làn đường bên trái để qua đường. TVT điều khiển xe vượt lên trước, tuy nhiên do khoảng cách 02 xe gần, TVT phán đoán sai tình huống, không làm chủ được tốc độ nên xe mô tô do TVT điều khiển đã đâm va với xe đạp do ông ĐQT điều khiển. Hậu quả ông ĐQT và xe đạp ngã xuống lòng đường. Thấy vậy,

TVT tiếp tục điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Ông ĐQT bị thương được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu và điều trị đến ngày 30/6/2021 thì tử vong. (BL 244, 245).

Theo kết quả khám thương trên thân thể ông ĐQT ngày 14/6/2021 xác định ông ĐQT bị gãy xương sườn 2,3,4,5,6 bên trái (cung bên); gãy 1/3 giữa xương đòn trái; xây xước vùng gối trái, mu bàn chân trái; vết thương mí mắt trái; vết thương vùng mặt ngoài cẳng tay bên trái và mu bàn tay bên trái. (BL 277).

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 2446/GDPY - PC09 ngày 02/8/2021 kết luận: Nguyên nhân chết của ông ĐQT là do đa chấn thương, trên cơ thể có viêm phổi, tăng đường máu, suy kiệt, thiếu máu. (BL 81,82).

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đường quốc lộ 45 đoạn qua địa phận thôn Vực Phác, xã Định Liên là đường 01 chiều; lòng đường rộng 08 m, làn đường một chiều theo hướng từ xã Yên Thái đi thị trấn Quán Lào ở tim đường có vạch kẻ đứt quãng màu trắng, đoạn đường không có chướng ngại vật; Chọn hướng từ xã Yên Thái đi thị trấn Quán Lào làm hướng khám nghiệm, lấy mép dải phân cách cứng bên trái đường theo hướng xã Yên Thái đi thị trấn Quán Lào làm chuẩn, lấy biển cấm đi ngược chiều trong dải phân cách cứng làm điểm cố định, các dấu vết thu được như sau:

Dấu vết 1: Vết cà đầu và cuối vết theo hướng xã Yên Thái đi thị trấn Quán Lào đầu vết hướng xã Yên Thái chệch phải mép đường phải, cuối vết hướng thị trấn Quán Lào chệch trái mép dải phân cách cứng. Từ đầu vết vào mép trái = 2,3m, từ cuối vết vào mép trái = 2,1 m, vết cà dài 60cm, rộng 01 cm, từ đầu vết đến điểm cố định = 3,8m.

Dấu vết 2: Vết máu nằm dưới lòng đường cách đầu vết cà 1,2m diện 50x50cm; từ tâm vết 02 vào mép trái = 2,6m; từ tâm vết 02 đến điểm cố định = 3,5 m; từ tâm vết 02 đến đầu vết 01 = 1,2 m (BL 07,08)

Kết quả giám định phương tiện trên hồ sơ, tại bản kết luận giám định số 2255/PC09 ngày 15/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt ngoài cánh yếm bên phải xe mô tô BKS 36B1 - 134.74 với mặt ngoài bên trái đĩa định vị phần sau chần bunn bánh trước, mặt ngoài bên trái càng trước và cạnh bên trái vành trước xe đạp.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô BKS 36 B1 - 134.74 ở bên trái, cùng chiều và có tốc độ lớn hơn so với xe đạp.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, thuộc làn trong phần đường bên phải theo hướng từ xã Yên Thái đi thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định. (BL62).

Quá trình điều tra xác định TVT đã có giấy lái xe theo quy định, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do TVT điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường một chiều của Quốc lộ 45, không chú ý quan sát, không đi bên phải theo chiều đi của mình, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông TVT không cấp cứu người bị nạn. Hành vi của TVT đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra TVT đã tự nguyện bồi thường số tiền 130.000.000đ cho gia đình bị hại nhằm bồi thường các chi phí về điều trị, mai táng và bồi thường một phần tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại. Hiện tại gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng vụ án: Quá trình giải quyết, Công an huyện Yên Định đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 36 B1 - 134.74 màu đỏ đen và 01 xe đạp màu sơn xanh.

Sau khi khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, cơ quan Công an huyện Yên Định đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36 B1 - 134.74 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Hà Ni; Đối với chiếc xe đạp màu xanh, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đào Quang Hưng là con trai ông ĐQT (BL 331,333).

Tại bản cáo trạng số 65 ngày 24/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo TVT về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260, Điều 65, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị xử phạt bị cáo TVT 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về án phí: Đề nghị áp dụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, đồng quan điểm với đề nghị xử phạt của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị cáo từ trước đến nay luôn chấp hành tốt quy định

của pháp luật, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính đang phải nuôi bố mẹ già, con nhỏ, để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 3 năm và cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa đại diện của phía bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất có thể, để bị cáo được ở ngoài cộng đồng, gia đình không có ý kiến phản đối gì.

Tại phiên bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo TVT thừa nhận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 14/6/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 36B1-134.74 lưu thông trên đường Quốc lộ 45, đoạn qua địa phận thôn Vực Phác, xã Định Liên, do không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã đâm vào xe đạp do ông ĐQT điều khiển, đi liền trước đang chuyển hướng sang đường, rồi bỏ mặc ông ĐQT tại hiện trường. Hậu quả làm ông ĐQT bị thương nặng, sau đó đã tử vong.

Khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn, bị cáo TVT đã được cấp Giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

Từ những phân tích trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo TVT phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, đã chủ động bồi thường, khắc phục hậu quả, đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại tha thiết đề nghị Tòa án giảm nhẹ đến mức thấp nhất hình phạt cho bị cáo TVT, tạo điều kiện để bị cáo ổn định cuộc sống, yên tâm làm ăn, gia đình không có ý kiến gì

khác; bị cáo còn có bố để được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, đã làm chết người, cần thiết phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội đã thực sự ăn năn hối cải, quan tâm, thăm hỏi và bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại làm đơn đề nghị giảm án. Bên cạnh đó, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận.

Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người công dân tốt.

[5] Về phạt bổ sung: Bị cáo không hành nghề lái xe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay bị cáo TVT và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, bị cáo đã thực hiện bồi thường xong, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô BKS 36B1-134.74 màu đỏ đen bị cáo điều khiển gây tai nạn là xe mượn của chị Nguyễn Thị Hà Ni, và 01 chiếc xe đạp màu sơn xanh là của bị hại. Hiện các vật chứng này đã được cơ quan công an xử lý giao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo TVT phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 260, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo TVT phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo TVT 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (*Năm*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo TVT cho UBND xã H, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo TVT phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bà Đắp, anh Hưng được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định,
- Công an huyện Yên định;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng